

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: **09/2022/HS-PT**
Ngày 12 tháng 01 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Việt
Các thẩm phán: Ông Nguyễn Kim Ái
Ông Phạm Văn Toàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Việt Hưng- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2021/TLPT-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P đối với Bản án hình sơ thẩm số 19/2021/HSST ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh P.

Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và tên: **Trần Văn Th** (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 2000 tại huyện Tân S, tỉnh P; Nơi ĐKNKTT: Xóm L, xã Mỹ T, huyện Tân S, tỉnh P; Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đoàn thể: Không; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Thế C, sinh năm 1975; Con bà: Trịnh Thị Ch, sinh năm 1975; Vợ, con: Chưa.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/6/2021 đến ngày 16/9/2021. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo được Hội đồng xét xử ra Quyết định trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa. Hiện bị cáo tại ngoại tại Xóm L, xã Mỹ T, huyện Tân S, tỉnh P. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 22/12/2020, Trần Văn Th và anh Hạ Quốc A cùng nhau đi dự đám cưới của anh Hoàng Đình T ở xóm Chiềng, xã Mỹ Thuận, huyện Tân S,

tỉnh P. Sau khi dự đám cưới xong, anh Anh điều khiển xe mô tô BKS: 19N1- 25828, nhãn hiệu Honda-Wave của anh chở Th ngồi phía sau đi đến khu vực xã Tân Phú, huyện Tân Sơn để hát Karaoke. Khi đi đến đoạn đường Quốc lộ 32C thuộc khu Mìn 1, xã Mỹ Thuận, huyện Tân S, tỉnh P thì A và Th gặp xe ô tô đầu kéo, BKS: 15C-14469, kéo theo phía sau một Rơ moóc BKS: 14R- 01197. Do anh Hoàng Trọng Th ở xóm Đường 2, xã Mỹ Thuận, huyện Tân S, tỉnh P điều khiển, đang lùi xe từ đường Quốc lộ 32C đi vào Cửa hàng mua bán vật liệu xây dựng Thành V (Do anh Phạm Việt H ở khu 10A, xã Tân P, huyện Tân S, tỉnh P, là chủ Cửa hàng và chủ xe ô tô, anh Th là lái xe thuê). Do xe đầu kéo, kéo theo phía sau là Rơ moóc dài chắn ngang đoạn đường Quốc lộ 32C. Các phương tiện tham gia giao thông không đi qua được, nên Hạ Quốc A đã dừng xe mô tô lại ở phía sau đuôi Rơ moóc cách khoảng 10 mét, A và Th xuống xe. Sau đó, Hạ Quốc A đi về phía đầu xe ô tô của anh Th, lúc này cửa kính bên phải xe ô tô đã hạ xuống, Hạ Quốc A và anh Th có lời qua tiếng lại, cãi chửi nhau về việc anh Th lùi xe ô tô chắn ngang đường, khiến anh Anh không đi xe mô tô qua được, sau đó Hạ Quốc A cầm mảnh vỡ tấm bờ lô xi măng ở lề đường định đánh anh Th nhưng mọi người can ngăn lại, thấy anh Anh và anh Th mâu thuẫn cãi, chửi nhau, nên Trần Văn Th đi lại gần mép cống thoát nước tả luy dương bên phải đường theo hướng từ xã Mỹ Thuận đi Tân Phú, huyện Tân Sơn dùng tay phải nhặt 01 viên đá dạng tròn đều, kích thước điểm dài nhất 07cm, điểm rộng nhất 4,5cm, điểm dày nhất 04cm, Th chạy sang chỗ cửa phụ của xe ô tô đầu kéo mà anh Th đang điều khiển (lúc này anh Th đang thò đầu về phía cửa phụ của xe), Th đi đến sát cửa phụ xe ô tô rồi dùng tay phải cầm viên đá vừa nhặt được ném vào bên trong cabin xe ô tô và trúng vào mắt phải của anh Th, anh Th bị đau, lấy tay che mắt phải lại, còn Th quay lại chỗ dựng xe mô tô, sau đó nhặt 01 viên đá ném tiếp vào kính chắn gió phía trước xe ô tô của anh Th làm kính xe ô tô bị một vết bong keo, dạng bóng khí, kích thước 01 x 01cm. Sau đó, Hạ Quốc A điều khiển xe mô tô chở Trần Văn Th bỏ đi, còn anh Hoàng Trọng Th được mọi người đi cấp cứu và điều trị tại Trung tâm Y tế huyện Tân S.

Sau khi sự việc xảy ra, anh Hoàng Trọng Th có đơn trình báo Công an xã Mỹ Thuận và Công an huyện Tân S đề nghị giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân S đã tiến hành xác minh hiện trường và lấy lời khai người làm chứng, người liên quan, thu giữ vật chứng, triệu tập đối tượng gây án để điều tra làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/02/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Sra Quyết định trưng cầu giám định đối với tỷ lệ tổn hại phần trăm sức khỏe cơ thể của anh Hoàng Trọng Th. Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 32/TgT/2021 ngày 02/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh P, kết luận: “Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Hoàng Trọng Th là: 06%; Cơ chế hình thành vết thương: Đụng dập nhãn cầu và tổ chức phần mềm hốc mắt, xuất huyết dịch kính mắt phải đã được điều trị nay mắt phải giảm thị lực do tác động của vật cứng gây nên, người có bệnh lý cận thị hai mắt”.

Sau khi anh Hoàng Trọng Th nhận được thông báo Kết luận giám định pháp y của Trung tâm giám định pháp y tỉnh P, anh Th không đồng ý với kết luận về tỷ lệ tổn thương phần trăm cơ thể của anh là 06% và anh Th có đơn yêu cầu giám định lại tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của mình. Ngày 09/3/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân S ra Quyết định trưng cầu giám định lại lần 1 đến Viện Pháp y Quốc gia để giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Hoàng Trọng Th. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 75/21/TgT ngày 29/3/2021 của Viện pháp y Quốc gia, kết luận: “Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Hoàng Trọng Th là: 35%; Cơ chế hình thành vết thương : Do vật tày tác động gây nên”.

Do kết quả giám định giữa Trung tâm pháp y tỉnh P và Viện Pháp y Quốc gia có sự chênh lệch về tổn hại phần trăm sức khỏe. Ngày 05/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân S ra Quyết định trưng cầu giám định lại lần 2 đến Viện Pháp y Quốc gia để giám định tỷ lệ tổn hại phần trăm tổn thương cơ thể của anh Hoàng Trọng Th. Theo Quyết định số: 2143/QĐ- BYT ngày 04/5/2021 của Bộ trưởng Bộ y tế về việc thành lập Hội đồng giám định lại lần II xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Hoàng Trọng Th. Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích lần II số: 107/21/TgT ngày 14/5/2021 của Viện pháp y Quốc gia, kết luận: “Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 35%; Cơ chế hình thành vết thương: Do vật tày tác động vào mắt phải gây chấn động dập nhãn cầu, tổn thương dịch kính và võng mạc điều trị không kết quả”.

Ngày 03/6/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân S đã ra Quyết định thực nghiệm điều tra, ghi nhận lại diễn biến hành vi của Trần Văn Th gây thương tích cho anh Hoàng Trọng Th. Kết quả thực nghiệm Trần Văn Th đã thực hiện lại toàn bộ hành vi gây thương tích của mình phù hợp với nội dung diễn biến, cũng như các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, xác minh vụ án.

Ngày 04/6/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân S ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Trần Văn Th về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Ngày 07/7/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân S ra Yêu cầu định giá tài sản đối với 01 vết bong keo, dạng bóng khí ,kích thước 01 x 01cm của kính chắn gió phía trước xe ô tô đầu kéo, BKS: 15C-14469. Tại bản Kết luận định giá tài sản số:19 ngày 08/7/2021của Hội đồng định giá thường xuyên huyện Tân S kết luận: “Kính chắn gió phía trước đầu xe ô tô kéo BKS: 15C-14469 bị 01 vết bong keo, dạng bóng khí, vết bong keo không rõ hình, kích thước 01 x 01cm trị giá: 600.000đ”.

Tại Cơ quan điều tra - Công an huyện Tân S, tỉnh P. Bị cáo Trần Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi Cố ý gây thương tích đối với anh Hoàng Trọng Th xảy ra ngày 22/12/2020.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2021/HSST ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh P đã Quyết định:

Căn cứ kết tội: Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Th phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự và điểm d khoản 1 Điều 125, khoản 4 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Th 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trả tự do cho bị cáo Trần Văn Th nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Trần Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ T, huyện Tân S, tỉnh P giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Th cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 2 Điều 48 của Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Trần Văn Th bồi thường các khoản chi phí cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút cho anh Hoàng Trọng Th số tiền 77.000.000đ (bảy mươi bảy triệu đồng).

Xác nhận ngày 11/02/2021 và ngày 01/9/2021 ông Trần Thế C (Bố đẻ bị cáo) đã bồi thường cho anh Hoàng Trọng Th tổng số tiền 77.000.000đ (bảy mươi bảy triệu đồng).

Buộc bị cáo Trần Văn Th phải bồi thường cho anh Phạm Việt H 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng).

Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo, các vấn đề khác đúng quy định của pháp luật.

Ngày 13/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 390/QĐ-VKS-P7 đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2021/HSST ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh P theo hướng không cho bị cáo Trần Văn Th được hưởng án treo và tuyên nghĩa vụ nộp

án phí dân sự trong vụ án hình sự, nghĩa vụ chịu lãi suất chậm trả của bị cáo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng nghị của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2021/HSST ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh P theo hướng không cho bị cáo Trần Văn Th được hưởng án treo và tuyên nghĩa vụ nộp án phí dân sự trong vụ án hình sự, nghĩa vụ chịu lãi suất chậm trả của bị cáo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P trong hạn luật định được xem xét, giải quyết.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận đã có hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của người bị hại; người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ xác định:

Hồi 21 giờ ngày 22/12/2020, tại đoạn đường Quốc lộ 32C thuộc khu Mìn 1, xã Mỹ T, huyện Tân S, tỉnh P. Do mâu thuẫn cá nhân, Trần Văn Th, sinh năm: 2000, thường trú: Xóm L, xã Mỹ Th, huyện Tân S, tỉnh P có hành vi dùng 01 viên đá, ném trúng vào mắt bên phải của anh Hoàng Trọng Th, sinh năm: 1990, thường trú: xóm Đường 2, xã Mỹ T, huyện Tân S, tỉnh P. Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích lần II số: 107/21/TgT ngày 14/5/2021 của Viện pháp y Quốc gia, kết luận: “Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 35%; Cơ chế hình thành vết thương: Do vật tày tác động vào mắt”.

Như vậy với hành vi phạm tội của bị cáo như trên thì Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh P xét xử bị cáo Trần Văn Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Đối với nội dung kháng nghị không cho bị cáo Trần Văn Th được hưởng án treo: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như tại Bản án hình sự sơ thẩm đã thể hiện trước khi gây thương tích cho bị hại anh Hoàng Trọng Th, giữa bị cáo và anh Th không có mối quan hệ quen biết, không có mâu

thuần cá nhân. Bị cáo dùng viên đá ném gây thương tích cho anh Th chỉ vì nghe anh Th và anh Hạ Quốc A là người đi cùng với bị cáo cãi nhau, sự việc này không liên quan gì đến bị cáo. Như vậy có thể khẳng định, hành vi của bị cáo gây thương tích cho anh Th là vô cớ, thể hiện sự coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, có tính chất côn đồ. Bị cáo dùng viên đá là hung khí nguy hiểm, gây thương tích rất nặng ở vùng mắt cho anh Th với tỷ lệ tổn thương 35% đã phạm vào điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 05 năm tù đến 10 năm tù thuộc trường hợp phạm tội rất nghiêm trọng. Quá trình xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm tù là đã xem xét đến nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt nhưng lại cho bị cáo hưởng án treo là chưa đánh giá hết tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả của tội phạm do bị cáo gây ra.

Mặt khác, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo

Điều 3. Những trường hợp không cho hưởng án treo.

“1. Người phạm tội là người chủ mưu, cầm đầu, chỉ huy, ngoan cố chống đối, côn đồ.....”.

Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù, không cho bị cáo được hưởng án treo mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3.2] Đối với nội dung kháng nghị Tòa án cấp sơ thẩm không tuyên nghĩa vụ nộp án phí dân sự trong vụ án hình sự và không tuyên nghĩa vụ của bị cáo phải chịu lãi suất chậm trả.

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2021/HS-ST ngày 16/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh P tại phần trách nhiệm dân sự đã tuyên buộc bị cáo Trần Văn Th phải bồi thường cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Phạm Việt Hùng là chủ xe ô tô BKS 15C-144.69 bị thiệt hại do bị cáo ném đá vào xe số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) nhưng Tòa án không tuyên nghĩa vụ của bị cáo phải chịu lãi suất chậm trả đối với số tiền phải bồi thường. Mặt khác tại phần án phí, Tòa án cũng không tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí dân sự trong vụ án hình sự là không đúng với quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Từ những phân tích tại các mục [3.1], [3.2] như trên có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P về việc sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2021/HSST ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh P theo hướng không cho bị cáo Trần Văn Th được hưởng án treo và tuyên nghĩa vụ nộp

án phí dân sự trong vụ án hình sự, nghĩa vụ chịu lãi suất chậm trả của bị cáo đúng quy định của pháp luật.

Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới đó là Công văn ngày 24/11/2021 của UBND xã Mỹ Thuận, huyện Tân S, tỉnh P về việc bị cáo tích cực tham gia phòng chống dịch Covid-19 (hiện bị cáo đang nằm trong ban vận động phòng chống Covid-19), bị cáo đã ủng hộ 100 hộp khẩu trang, 10 thùng mỳ tôm, 01 thùng sữa, 02 buồng chuối. UBND xã Mỹ T đề nghị xem xét cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới đối với bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng nghị phúc thẩm số 390/QĐ-VKS-P7 ngày 13 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P.

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2021/HSST ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh P.

[2] Căn cứ kết tội: Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Th phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Th 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 04/6/2021 đến ngày 16/9/2021. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 2 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Trần Văn Th phải bồi thường cho anh Phạm Việt H 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 11; điểm f khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn Th không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh P;
- TAND H. Tân S;
- VKSND H. Tân S;
- Công an H. Tân S;
- Chi cục THADS H. Tân S;
- TB UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Văn Việt